TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **188**/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 31/03/2025
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phan Thanh Hà**
Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Huỳnh Thị Thanh Hà**
Ông Trần Vũ Vương

Thư ký ghi biên bản phiên toà: **Bà Đinh Thị Thủy** - *Cán bộ TAND quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: ông***: Đỗ Minh Tuấn** - *Kiểm sát viên.*

Ngày 31 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 826/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2024 về việc*"Ly hôn"*. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXX- HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2025, giữa:

- ***Nguyên đơn*: *Chị Trần Thu H,*** sinh năm 1991(có mặt)
HKTT: Số 18 ngõ H, phường M, quận H, thành phố H.
Hiện trú tại: Số 47 ngõ 31 N, p. B, quận H, thành phố H.

- ***Bị đơn*: *Anh Nguyễn Trung S,*** sinh năm: 1989 (vắng mặt)
HKTT: Số 18 ngõ H, phường M, quận H, thành phố H..
Hiện ở tại: Số 10, ngõ H 2, phường M, quận H, thành phố H..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn ngày 11/11/2024 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn là Chị Trần Thu H trình bày:

- Về tình cảm: Chị Trần Thu H và Anh Nguyễn Trung S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại UBND phường M, quận H, thành phố H ngày 09/04/2015. Đây là lần kết hôn thứ nhất của anh chị. Sau khi kết hôn, vợ chồng sinh sống tại địa chỉ số 01, ngõ 13, phường M, Quận H, thành phố Hà Nội. Đến năm 2020 chuyển về sinh sống tại số 10, ngách 35, ngõ ngõ H 2, phường M, quận H, thành phố H. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 8 năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do không hòa hợp về tính cách, bất đồng quan điểm sống, và bản thân anh Scũng không tôn trọng gia đình vợ nên cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Mâu thuẫn xảy ra anh chị đã tự hòa giải và khắc phục nhưng không có kết quả. Hiện vợ chồng đã sống ly

thân từ đầu tháng 9/2024, chị đã chuyển về Nguyễn C, phường B chung sống với gia đình bố mẹ đẻ, mỗi người một cuộc sống riêng không ai quan tâm đến ai. Nay chị xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc và có nhiều mâu thuẫn không thể khắc phục được, đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn với Anh Nguyễn Trung S.

- Về con chung: Chị và anh Scó 02 con chung là cháu Nguyễn Nhật Duy sinh ngày 01/07/2011 và cháu Nguyễn Dương Khánh Ngọc sinh ngày 20/03/2021. Ly hôn, chị có nguyện vọng được nuôi cháu Nguyễn Dương Khánh Ngọc còn cháu Nguyễn Nhật Duy giao cho anh Strực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Hai bên tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nhà ở chung, tài sản chung: Chị và anh Stự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: chị xác nhận chị và anh Skhông có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 20/12/2024 và các lời khai tiếp theo, bị đơn là Anh Nguyễn Trung S trình bày:

- Về tình cảm: Anh xác nhận lời khai của chị Hiền về quá trình vợ chồng tìm hiểu và đăng ký kết hôn là đúng. Sau khi kết hôn, vợ chồng sinh sống tại địa chỉ số 01, ngõ 13, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Đến năm 2020 chuyển về sinh sống tại số 10, ngách 35, ngõ Hòa Bình 2, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 8 năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, phần nữa là liên quan đến vấn đề nợ nần nhưng sau đó đã cùng nhau làm ăn trả nợ. Việc chị Hiền làm thủ tục ly hôn đã trao đổi với anh và hai bên đã tự hòa giải cũng như nhờ gia đình hai bên hàn gắn nhưng đều không có kết quả gì và càng có nhiều mâu thuẫn. Hiện vợ chồng đã sống ly thân từ đầu tháng 9 năm 2024 cho đến nay, chị Hiền về nhà bố mẹ đẻ sinh sống không còn sống chung với nhau nữa. Nay chị Hiền đề nghị ly hôn, anh không đồng ý và mong muốn được hai bên hòa giải để hai bên quay về chung sống nuôi dạy con cái. Còn nếu chị Hiền vẫn cương quyết ly hôn thì anh sẽ đồng ý theo quan điểm của chị Hiền sau.

- Về con chung: Tôi và cô Hiền có 02 con chung, là cháu Nguyễn Nhật Duy sinh ngày 01/07/2011 và cháu Nguyễn Dương Khánh Ngọc sinh ngày 20/03/2021. Nếu phải ly hôn, anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Nhật Duy còn cháu Nguyễn Dương Khánh Ngọc giao cho Chị Trần Thu H nuôi dưỡng. Hai bên tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nhà ở chung, tài sản chung: Anh xác định anh và chị Hiền tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Anh xác định anh và chị Hiền không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

- Chị Trần Thu H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với Anh Nguyễn Trung S; Về con chung: chị xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Nhật Duy sinh ngày 01/07/2011 và Nguyễn Dương Khánh Ngọc sinh ngày 20/03/2021. Ly

hôn, chị có nguyện vọng để anh Strực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Nhật Duy còn chị trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Dương Khánh Ngọc. Anh chị xác nhận tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về tài sản chung, nhà đất ở chung và công nợ chung: Chị xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn Anh Nguyễn Trung S đã được Tòa án giao quyết định đưa vụ án ra xét xử vào hồi 08h30' ngày 18/3/2025, anh Svắng mặt không có lý do. Toà án tiếp tục mở lại phiên tòa vào hồi 0830' ngày 31/3/2025, đã tiến hành tống đạt hợp lệ cho anh Sơn, nhưng anh Scố tình vắng mặt không có lý do. Vì vậy HĐXX quyết định xét xử vắng mặt anh Sơn.

HĐXX công bố lời khai và các biên bản làm việc tại tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng phát biểu ý kiến: Kể từ khi thụ lý vụ án, Thẩm phán đã thực hiện đúng trình tự tố tụng, đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành pháp luật đúng theo quy định tại Chương 6 Bộ luật tố tụng dân sự. Còn phía bị đơn chưa chấp hành pháp luật đầy đủ.

Về việc giải quyết nội dung vụ án:

Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Chị Trần Thu H đối với Anh Nguyễn Trung S.

- Về con chung: Xác định chị Hiền và anh Scó 02 con chung là Nguyễn Nhật Duy sinh ngày 01/07/2011 và Nguyễn Dương Khánh Ngọc sinh ngày 20/03/2021. Ly hôn, ghi nhận sự thỏa thuận của hai bên giao con chung Nguyễn Nhật Duy cho anh Strực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Nguyễn Dương Khánh Ngọc cho Chị Trần Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Anh chị tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét;

- Về tài sản chung, nhà ở chung và công nợ chung: chị Hiền và anh Sxác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết, nên đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết, dành quyền khởi kiện vụ án dân sự khác cho chị Hiền và anh Skhi có yêu cầu.

- Về án phí: chị Hiền chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

{1} Về tố tụng: Quan hệ vợ chồng giữa Chị Trần Thu H và Anh Nguyễn Trung S là tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội ngày 09/04/2015, đây là hôn nhân hợp pháp. Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Hiền và căn cứ theo quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "Ly hôn". Hiện anh Scư trú tại: Số 10, ngõ Hòa Bình 2, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành

phố Hà Nội theo quy định tại khoản 1 điều 28; điều 35 và điều 39 - Bộ luật Tố tụng dân sự.

{2} Về sự vắng mặt của đương sự: Trong quá trình tiến hành tố tụng, Tòa án đã ra Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho cho các bên, tại buổi hòa giải 08/01/2025 hai bên đều có mặt và đều có ý kiến của mình. Sau đó Tòa án tiếp tục thông báo đến tòa tham gia các buổi hòa giải, Toà án đã tiến hành thủ tục tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nhưng sau đó chỉ có chị Hiền có mặt còn anh Sđều vắng mặt không có lý do. Tòa án đã tiến hành thủ tục tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho anh Stheo quy định pháp luật. Nhưng anh Svẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Vì vậy, HĐXX căn cứ lời khai của anh Svà nội dung biên bản hòa giải ngày 08/01/2025 để tiến hành xét xử vắng mặt anh Slà phù hợp với điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 - Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

{3} Về nội dung vụ án:

[3.1] ***Về quan hệ hôn nhân:*** Hội đồng xét xử nhận thấy: Theo như anh chị trình bày thì vợ chồng thực sự có mâu thuẫn, nguyên nhân, biểu hiện và mức độ của mâu thuẫn qua lời trình bày và quan điểm của chị Hiền và anh Scho thấy mâu thuẫn chủ yếu là do cả hai phía, hai vợ chồng không thể hòa hợp để có tiếng nói chung trong thời gian dài. Trong thời gian vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân, cả hai anh chị cũng không có phương án nào để khắc phục mâu thuẫn vợ chồng. Như vậy, hôn nhân giữa anh Svà chị Hiền đã xảy ra mâu thuẫn từ lâu, hai bên không tìm được tiếng nói chung, có sự bất đồng về quan điểm sống. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã nhiều lần phân tích, hòa giải để anh chị suy nghĩ, tạo điều kiện để anh chị về đoàn tụ song không có kết quả.

Xét thấy, hôn nhân giữa anh Svà chị Hiền đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, không có tình nghĩa vợ chồng, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hiền, cho chị Hiền được ly hôn Anh Nguyễn Trung S.

[2.2] ***Về con chung***: Xác định chị Hiền anh Scó 02 con chung là Nguyễn Nhật Duy sinh ngày 01/07/2011 và Nguyễn Dương Khánh Ngọc sinh ngày 20/03/2021. Ly hôn, giao cháu Nguyễn Nhật Duy cho anh Strực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Nguyễn Dương Khánh Ngọc cho Chị Trần Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, đây cũng là mong muốn của anh Svà chị Hiền. Anh chị tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[2.3] ***Về tài sản chung, nhà ở chung và công nợ chung***: chị Hiền, anh Sxác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết trong vụ án này nên HĐXX không xem xét giải quyết. [

{3} Về án phí: chị Hiền phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm;

{4} Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 1 điều 28, điều 35, điều 39, điều 147, 227, 228, 271 và điều 273 - BLTTDS.

- Các điều 51, 56, 81,82,83 - Luật Hôn nhân và gia đình 2015.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Chị Trần Thu H đối với Anh Nguyễn Trung S. Chị Trần Thu H được ly hôn với Anh Nguyễn Trung S.

2/ Về con chung: Xác nhận chị Hiền anh Scó 02 con chung là: Nguyễn Nhật Duy sinh ngày 01/07/2011 và Nguyễn Dương Khánh Ngọc sinh ngày 20/03/2021. Ly hôn, giao cháu Nguyễn Nhật Duy cho Anh Nguyễn Trung S (là bố đẻ) trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Nguyễn Dương Khánh Ngọc cho Chị Trần Thu H (là mẹ đẻ) trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung tròn đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị Hiền, anh Sthống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Anh Nguyễn Trung S và Chị Trần Thu H được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3/ Về tài sản chung, nhà ở chung và công nợ chung: chị Hiền và anh S tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

4/ Về án phí: Chị Trần Thu H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0024504 ngày 26/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

5/ Về quyền kháng cáo: Chị Hiền có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Scó quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hai Bà Trưng
- Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng;
- UBND phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, HN (Giấy CNKH ngày 09/04/2015).
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Phan Thanh Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa***